

Số 5653 -NQ/HĐT

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
về ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Học viện Báo chí và Tuyên truyền

- Căn cứ Quyết định số 9019/QĐ-HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

- Căn cứ Quyết định số 9026/QĐ-HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

- Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018; Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

- Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng trường kỳ họp lần thứ 3 ngày 13/6/2022;

- Xét đề nghị của Văn phòng Hội đồng trường, Thư ký Hội đồng trường,

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Các thành viên Hội đồng trường, Ban Giám đốc Học viện, trưởng các tổ chức đoàn thể, trưởng các đơn vị trực thuộc và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Học viện CTQG Hồ Chí Minh (đề b/c),
- BCH Đảng bộ, Hội đồng trường,
- Ban Giám đốc Học viện,
- Các tổ chức đoàn thể,
- Các đơn vị trực thuộc Học viện,
- Lưu VT, VP HĐT.

T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH


Mai Đức Ngọc

**QUY CHẾ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG
CỦA HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **5653** /NQ-HĐT ngày **16/11/2022**
của Hội đồng trường Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện Báo chí và Tuyên truyền (sau đây gọi tắt là Học viện) bao gồm: dân chủ trong Học viện; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan:

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Giám đốc; cán bộ quản lý; công chức, viên chức, người lao động và người học trong Học viện.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện

1. Phát huy quyền làm chủ và huy động năng lực của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (sau đây gọi tắt là CBCCVCLĐ) và người học góp phần xây dựng Học viện trật tự, kỷ cương, nề nếp, kỷ luật.

2. Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển.

3. Phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiến hà, sách nhiễu trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Yêu cầu của việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hội đồng trường, của Giám đốc Học viện và các các tổ chức đoàn thể trong Học viện.

2. Thực hiện dân chủ trong Học viện phải phù hợp với Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người học.

Chương II DÂN CHỦ TRONG HỌC VIỆN

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁM ĐỐC, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC CÙNG CÁC ĐƠN VỊ TRONG HỌC VIỆN

Điều 4. Trách nhiệm của Giám đốc Học viện

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc theo quy định của Luật Giáo dục; Luật Giáo dục Đại học; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học; Quyết định 9019 và Quyết định 9026 ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện CTQG HCM và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý và điều hành hoạt động của Học viện; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với CBCCVCNLD và người học. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về toàn bộ hoạt động của Học viện;

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tiếp theo của Học viện. Cuối năm, tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của Học viện tại hội nghị CBCCVCNLD.

4. Tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm đối với CBCCVCNLD thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành;

5. Lắng nghe ý kiến phản ánh của CBCCVCNLD Học viện. Khi CBCCVCNLD đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi;

6. Thông báo công khai để CBCCVCNLD biết những việc được quy định tại Điều 9, Điều 10 của Quy chế này;

7. Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong Học viện bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện các quy định về công khai tài chính. Việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của Học viện phải thực hiện theo quy định của pháp luật;

8. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong Học viện thì bị xử lý theo quy định của pháp luật;

9. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong Học viện quy định tại Điều 9, Điều 11 của Quy chế này, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật;

10. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của CBCCVNLD và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của Học viện; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

11. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện và người có hành vi trả thù, trù dập CBCCVNLD khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của trưởng các đơn vị trực thuộc

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Giám đốc thực hiện Quy chế dân chủ;

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong đơn vị;

3. Thực hiện nghiêm lễ lối làm việc trong đơn vị, giữa các đơn vị; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Điều 6. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban Thanh tra nhân dân trong Học viện

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong Học viện có trách nhiệm:

a. Phối hợp với Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Học viện;

b. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức; dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Học viện.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm Quy chế dân chủ trong Học viện, đề nghị Giám đốc giải quyết. Trường hợp Giám đốc không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm Giám đốc để xem xét, quyết định.

Điều 7. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Học viện

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của Học viện; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử,

nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật;

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước trường đơn vị và trước Giám đốc Học viện về việc thi hành nhiệm vụ của mình;

3. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín; tôn trọng đồng nghiệp và người học; bảo vệ uy tín của Học viện;

4. Thực hiện nếp sống văn hóa; thực hiện phê bình và tự phê bình, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng Học viện trong sạch, vững mạnh;

5. Đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, mất đoàn kết, cửa quyền, quan liêu và những hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong Học viện;

6. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của Học viện.

Điều 8. Trách nhiệm của người học

1. Thực hiện nghiêm túc những quy định trong các văn bản pháp luật, các quy chế, quy định của Nhà nước và của Học viện liên quan đến người học;

2. Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, nghiên cứu khoa học; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Học viện về việc thực hiện nhiệm vụ của mình;

3. Xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh học đường; có lối sống lành mạnh; đấu tranh với các tư tưởng lệch lạc; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch;

4. Kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực, bè phái, mất đoàn kết và những hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương nề nếp trong Học viện.

Mục 2

NHỮNG VIỆC GIÁM ĐỐC PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 9. Những việc Giám đốc phải công khai đối với cán bộ, viên chức, người lao động

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của Học viện;

2. Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của Học viện;

3. Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm của Học viện; tài sản, trang thiết bị của Học viện; kết quả kiểm toán;

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại CBCCVNLD; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với CBCCVNLD;

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong Học viện đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Học viện;

7. Các nội quy, quy chế của Học viện;

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của CBCCVNLD về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc Học viện đưa ra lấy ý kiến CBCCVNLD quy định tại Điều 14 của Quy chế này.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của Học viện.

Điều 10. Những việc Giám đốc phải công khai đối với người học

1. Chủ trương, chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành và những quy định của Học viện đối với người học;

2. Những thông tin liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định.

Điều 11. Hình thức và thời điểm, thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, Học viện áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a. Niêm yết tại bảng thông báo của Học viện;

b. Thông báo tại hội nghị cán bộ, viên chức Học viện;

c. Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động;

d. Thông báo cho trưởng các đơn vị của Học viện và yêu cầu họ thông báo đến cán bộ, viên chức làm việc trong các đơn vị đó;

đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn Học viện;

e) Đăng trên trang thông tin nội bộ của Học viện, các nhóm mạng xã hội...

2. Thời điểm và thời gian công khai

a. Đối với các công việc phải công khai cho CBCCVNLD được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày (trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật).

b. Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được Học viện công khai vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Mục 3

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, VIÊN CHỨC,

NGƯỜI LAO ĐỘNG, NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 12. Những việc cán bộ, viên chức, người lao động tham gia ý kiến

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của Học viện;

2. Kế hoạch công tác hàng năm của Học viện;

3. Việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh theo quy định của pháp luật;

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của Học viện;

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu;

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức; bổ nhiệm CBCCVNLD; thi nâng ngạch, chuyển chuyên, điều động, khen thưởng, kỷ luật;

7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của CBCCVNLD;

8. Các nội quy, quy chế của Học viện.

Điều 13. Những việc người học tham gia ý kiến

1. Nội quy, quy định của Học viện liên quan đến người học;

2. Tổ chức phong trào thi đua và hoạt động khác trong Học viện có liên quan đến người học.

Điều 14. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, Học viện áp dụng các hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. Đối với CBCCVCNLD:

- a. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với Giám đốc;
- b. Thông qua hội nghị CBCCVCNLD của Học viện;
- c. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề CBCCVCNLD, viên chức tham gia ý kiến.
- d. Thông qua hòm thư điện tử của Học viện

2. Đối với người học:

- a. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua ban cán sự, cố vấn học tập;
- b. Thông qua các Hội nghị sơ kết, tổng kết, đối thoại sinh viên; thông qua cuộc họp phản ánh tình hình sinh viên; thông qua các tổ chức đoàn thể của người học.
- c. Phát phiếu lấy ý kiến trực tiếp.

Mục 4

**NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, VIÊN CHỨC,
NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA**

Điều 15. Những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của Học viện;
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của Học viện;
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của Học viện;
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của CBCCVCNLD trong Học viện;
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Học viện.

Điều 16. Hình thức giám sát, kiểm tra

Học viện tổ chức đề CBCCVCNLD giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân Học viện;
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của các đơn vị Học viện;
3. Thông qua hội nghị CBCCVCNLD của Học viện.

Điều 17. Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

1. Hình thức tổ chức

a. Hội nghị thường kỳ: Ban Giám đốc Học viện phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn Học viện tổ chức Hội nghị CBCCVCNLD mỗi năm một lần vào cuối năm.

b. Hội nghị CBCCVCNLD bất thường: Được triệu tập bất thường theo đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn Học viện hoặc theo yêu cầu ít nhất trên 1/3 tổng số CBCCVCNLD của Học viện, Giám đốc thấy cần thiết hoặc do Hội đồng trường triệu tập.

2. Nguyên tắc tổ chức

a. Hội nghị CBCCVCNLD là hình thức dân chủ trực tiếp để CBCCVCNLD tham gia quản lý, xây dựng Học viện trong sạch, vững mạnh.

b. Hội nghị CBCCVCNLD được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất 2/3 đại biểu được triệu tập có mặt dự Hội nghị. Nghị quyết của hội nghị CBCCVCNLD được thông qua khi có trên 50% số người dự hội nghị CBCCVCNLD tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật.

3. Nội dung của hội nghị CBCCVCNLD

a. Tổng kết, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết của hội nghị CBCCVCNLD;

b. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Quy chế dân chủ;

c. Giải đáp các ý kiến của CBCCVCNLD; xác định các biện pháp cụ thể cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ và lợi ích chính đáng của CBCCVCNLD trong Học viện;

d. Ban Thanh tra nhân dân báo cáo kết quả giám sát theo quy định của pháp luật;

d. Thông báo công khai, lấy ý kiến, thảo luận và quyết định các vấn đề theo quy định của pháp luật và Quy chế này;

e. Giải quyết các nhiệm vụ cụ thể khác.

4. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của hội nghị CBCCVCNLD.

Hàng năm, thông qua báo cáo hội nghị CBCCVCNLD, Học viện thực hiện kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, xác định các biện pháp cải tiến điều kiện công tác, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ và lợi ích chính đáng của CBCCVCNLD.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, TỔ CHỨC LIÊN QUAN

Điều 17. Trách nhiệm của Giám đốc Học viện

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại Học viện và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Học viện để công dân, người học, cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

- a. Đơn vị chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b. Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c. Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d. Phí, lệ phí theo quy định;
- đ. Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra CBCCVCNLD trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những cán bộ, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp dân, thực hiện việc tiếp dân và tổ chức hòm thư góp ý;

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 18. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

1. Chỉ được tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở làm việc của Học viện; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật thông tin về người tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, cán bộ, viên chức, người lao động có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, cán bộ, viên chức, người lao động phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. CBCCVCNLD không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Công việc của công dân, tổ chức phải được CBCCVCNLD nghiên cứu xử lý và kịp thời giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của Học viện.

4. Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định thì cán bộ, viên chức, người lao động phải chấp hành đúng thời hạn đó. Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải có thời gian để nghiên cứu giải quyết thì cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm báo cáo người phụ trách trực tiếp và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết.

Điều 19. Quan hệ giữa Giám đốc với cơ quan, tổ chức cấp trên

1. Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì người thi hành phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị cơ quan, tổ chức cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan, tổ chức cấp trên.

3. Tham gia đóng góp ý kiến, phê bình đối với hoạt động của cơ quan, tổ chức cấp trên; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, tổ chức cấp trên yêu cầu.

4. Báo cáo cơ quan, tổ chức cấp trên tình hình công tác của Học viện mình theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan, tổ chức cấp trên. Nội dung báo cáo lên cơ quan, tổ chức cấp trên phải khách quan, trung thực.

Điều 20. Quan hệ giữa Giám đốc Học viện với các đơn vị cấp dưới

1. Thông báo cho các đơn vị cấp dưới những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của đơn vị cấp dưới; chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của đơn vị cấp dưới và chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm pháp luật của đơn vị cấp dưới nếu những hành vi này có nguyên nhân từ sự chỉ đạo, hướng dẫn của mình.

2. Nghiên cứu, kịp thời giải quyết các kiến nghị của các đơn vị cấp dưới; định kỳ làm việc với cán bộ các đơn vị cấp dưới. Khi cán bộ đơn vị cấp dưới đăng ký làm việc thì phải trả lời cụ thể việc tiếp và làm việc.

3. Khi cần thiết, phải cử CBCCVCNLD đến đơn vị cấp dưới để trao đổi, nghiên cứu, giải quyết những vấn đề cụ thể của đơn vị cấp dưới; phải xử lý nghiêm khắc những CBCCVCNLD báo cáo, phản ánh sai sự thật, không trung thực.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy chế này trong hoạt động của Học viện. Trong quá trình thực hiện, Quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung theo quyết nghị của Hội đồng trường.

2. Giám đốc, các Phó Giám đốc, Trưởng các đơn vị trực thuộc, các tổ chức đoàn thể hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ của Học viện đối với toàn thể CBCCVCNLD và người học; kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ của các đơn vị.

3. Trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này trong đơn vị.

4. Văn phòng Học viện là đầu mối giúp lãnh đạo Học viện tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này, đề xuất, kiến nghị với lãnh đạo Học viện những biện pháp để đảm bảo thực hiện dân chủ hiệu quả trong hoạt động của Học viện.